

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TP.BUÔN MA THUẬT
TỈNH ĐẮK LẮK**

Bản án số: 275/2024/HSST

Ngày 17/9/2024.

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BUÔN MA THUẬT, TỈNH ĐẮK LẮK

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thanh.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hoàng Việt Thống và ông Nguyễn Đức Trung

- Thư ký phiên toà: Bà Phạm Thị Thùy Linh - Thư ký Toà án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Hữu Tinh - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 9 năm 2024, tại Hội trường A, trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 248/2024/TLST-HS ngày 22 tháng 8 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 268/2024/QĐXXST- HS ngày 06 tháng 9 năm 2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lê Sĩ Đ**, sinh ngày: 20/11/2000, tại tỉnh Đắk Lắk.

Nơi ĐKKHTT: Buôn K, xã C, huyện C1, tỉnh Đắk Lắk.

Nơi cư trú: 23 đường H, T2, xã C, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk.

Trình độ học vấn: 11/12; Nghề nghiệp: Buôn bán; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông: Lê Sỹ T, sinh năm: 1953; Con bà: Lê Thị L, sinh năm: 1963. Hiện trú tại: Buôn K, xã C, huyện C1, tỉnh Đắk Lắk; Bị cáo có vợ là Phạm Phan Yến N, sinh năm: 2001; Bị cáo có 01 con là Lê Sĩ Anh T, sinh năm 2022. Hiện trú tại: 23 đường H, t2, xã C, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk; Tiền án; Tiền sự: Không; Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

-Bị hại: Công ty Trách nhiệm hữu hạn T.

Đại chỉ: Số 199 đường H, p6, Q3, thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện theo pháp luật: Ông Trần Anh S; Địa chỉ: 06 đường T, phường T, Quận T, thành phố Hồ Chí Minh, vắng mặt.

-Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

1. Chị Phạm Phan Yên N, sinh năm: 2001; Địa chỉ: 23 đường H, t2, xã C, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk, vắng mặt.

2. Bà Phan Thị Kim L, sinh năm: 1972 và ông Phạm Văn S, sinh năm: 1966; Điều trú tại địa chỉ: T2, xã C, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk, đều vắng mặt.

3. Bà Phạm Thị Hoài B, sinh năm: 1977; Địa chỉ: 427/4 đường Q, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk, có đơn xin xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Lê Sĩ Đ, sinh năm: 2000, trú tại: 23 đường H, t2, xã C, thành phố B là người kinh doanh mua bán mũ bảo hiểm, mũ các loại, cặp và dụng cụ học sinh, tại Hộ kinh doanh Phạm Phan Yên N, ở địa chỉ: T2, xã C, thành phố B. Quá trình kinh doanh, Đ phát hiện nhãn hiệu “N” do Công ty trách nhiệm hữu hạn thời trang N, địa chỉ: 199 đường H, p6, q3, thành phố Hồ Chí Minh sản xuất là nhãn hiệu mũ bảo hiểm nổi tiếng, đã được cấp chứng nhận đăng ký nhãn hiệu, lượng khách hàng mua nhiều nên Đ nảy sinh ý định mua các sản phẩm mũ bảo hiểm giả mạo nhãn hiệu “N” giống với mũ bảo hiểm “N” thật về bán lại với giá rẻ nhằm thu lợi bất chính, cụ thể:

Đầu tháng 3/2023, Đ sử dụng điện thoại di động hiệu Iphone 13 Pro Max, gắn số thuê bao 0879.786.768, đăng ký tài khoản mạng xã hội Facebook với tên đăng nhập “Đ” đăng nhập vào trang Facebook “Chuyên sỉ lẻ nón bảo hiểm giá rẻ” để đặt mua mũ bảo hiểm giả nhãn hiệu “N” với giá từ 70.000 đồng/01 cái đến 85.000 đồng/01 cái và các loại mũ bảo hiểm thời trang (không nhãn hiệu) với giá từ 25.000 đồng/01 cái đến 30.000 đồng/01 cái để bán kiếm lời. Ngoài ra, Đ còn đặt mua các mũ bảo hiểm giả nhãn hiệu “N” của Phạm Thị Hoài B, trú tại: 427/4 đường Q, phường T, thành phố B, với giá từ 70.000 đồng/01 cái đến 80.000 đồng/01 cái để bán kiếm lời. Sau khi mua được mũ bảo hiểm giả nhãn hiệu “N”, Đ mang về kho hàng cũ, ở địa chỉ: T2, xã C, thành phố B cất giấu, rồi sử dụng tài khoản “N Store” trên ứng dụng TIKTOK để livestream bán cho khách với giá từ 110.000 đồng/ 01 cái đến 130.000 đồng/01 cái (thu lời từ 40.000 đồng/01 cái đến 50.000 đồng/01 cái). Khi có khách hàng đặt mua mũ bảo hiểm, thì Đ sẽ đóng gói hàng, rồi chuyển cho người vận chuyển do ứng dụng TIKTOK điều phối đến nhận hàng để giao cho khách hàng. Số tiền bán mũ bảo hiểm giả nhãn hiệu “N” thu được thì ứng dụng TIKTOK sẽ trừ các chi phí giao hàng và sử dụng ứng dụng, số còn lại sẽ chuyển vào cấp số tài khoản 7787978799999 mang tên Lê Sĩ Đ mở tại Ngân hàng Q – Chi nhánh Đắk Lắk cho Đ.

Đến ngày 18/12/2023, Phòng Cảnh sát kinh tế Công an tỉnh Đắk Lắk kiểm tra, tại kho để hàng hóa, địa chỉ: Số 23 đường H, t2, xã C, thành phố B, phát hiện và tạm giữ: 506 sản phẩm mũ bảo hiểm giả mạo nhãn hiệu “N” bao gồm: 330 cái mũ bảo hiểm dành cho người đi mô tô, xe máy; Phía trên, sau mũ có in nổi logo 2 hình cong úp ngược nhau giống hình chữ “S” cách điệu, in nổi chữ “N”, ngoài mũ có lỗ thông gió, bên trong có gắn nhãn ghi thông tin “MŨ BẢO HIỂM THỜI TRANG CAO CẤP, VP: 4 Phan A, Quận T, TP. HCM; XSX: 4 Phan A, Quận T, TP.HCM; Theo QCVN02:2008/BKHCN”; 70 cái mũ bảo hiểm dành cho người đi mô tô, xe máy, phía trước có kính, phía trên, sau mũ có in nổi logo 2 hình cong úp ngược nhau giống hình chữ “S” cách điệu, in nổi chữ “N”, ngoài mũ có lỗ thông gió ở hai bên, bên trong có gắn nhãn ghi thông tin “MŨ BẢO HIỂM THỜI TRANG CAO CẤP, VP: 4 Phan A, Quận T, TP. HCM; XSX: 4 Phan A, Quận T, TP.HCM; Theo QCVN02:2008/BKHCN”; 59 cái mũ bảo hiểm dành cho người đi mô tô, xe máy, phía trên, sau mũ có in nổi logo 2 hình cong úp ngược nhau giống hình chữ “S” cách điệu, in nổi chữ “N”, ngoài mũ có lỗ thông gió ở hai bên, bên trong có gắn nhãn ghi thông tin “CTY TNHH THỜI TRANG NÓN SƠN; VP: 199 đường H, P6, Q3, TP.HCM; XSX: 35/3b Mỹ H, Xuân T, Hóc M, TP.HCM”; 47 cái mũ bảo hiểm dành cho người đi mô tô, xe máy, phía trên mũ có in hoa văn, sau mũ có in nổi logo 2 hình cong úp ngược nhau giống hình chữ “S” cách điệu, in nổi chữ “NÓN SƠN”, ngoài mũ có lỗ thông gió ở hai bên, bên trong có gắn nhãn ghi thông tin “CTY TNHH THỜI TRANG NÓN SƠN; VP: 199 đường H, P6, Q3, TP.HCM; XSX: 35/3b Mỹ H, Xuân T, Hóc M, TP.HCM”; 297 cái mũ bảo hiểm không ký hiệu, nhãn hiệu giành cho người đi mô tô, xe máy và 205 cái mũ bảo hiểm thời trang, không ký hiệu, nhãn hiệu, không giành cho người đi mô tô, xe máy. Các sản phẩm mũ bảo hiểm trên do Đ mua của bà B và nhiều người (không rõ nhân thân, lai lịch) trên mạng xã hội. Tại thời điểm kiểm tra, Đ không xuất trình được hóa đơn, chứng từ chứng minh nguồn gốc hợp pháp của số sản phẩm mũ bảo hiểm trên. Đến ngày, 20/3/2024, ông Nguyễn Ngọc T, trú tại: 37/9M Ấp X2, Xuân T, huyện H, thành phố Hồ Chí Minh (là người đại diện của Công ty trách nhiệm hữu hạn T) đã có đơn yêu cầu khởi tố vụ án hình sự và cung cấp các bản sao, gồm: Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số 96030 theo Quyết định số 2584/QĐ-SHTT ngày 19/02/2018, số 104910 theo Quyết định số 13486/QĐ-SHTT ngày 11/7/2018, số 202419 theo Quyết định số 15140/QĐ-SHTT ngày 22/3/2013, số 320389 theo Quyết định số 38214/QĐ-SHTT ngày 16/5/2019 và Bằng độc quyền kiểu dáng công nghiệp số 18309 theo Quyết định số 44227/QĐ-SHTT ngày 16/8/2013, số 18523 theo Quyết định số 60069/QĐ-SHTT ngày 29/10/2013, số 31432 theo Quyết định số 13854w/QĐ-SHTT ngày 16/9/2020 của Cục sở hữu trí tuệ Bộ Khoa học và Công nghệ cấp để phục vụ công tác điều tra.

Tại Kết luận giám định sở hữu công nghiệp số NH121-24TC.TP/KLGĐ ngày 15/3/2024, của Viện Khoa học sở hữu trí tuệ thuộc Bộ Khoa học và Công nghệ, kết luận: Dấu hiệu NÓN SƠN và hình gắn (trình bày) trên sản phẩm mũ bảo hiểm cần giám định là yếu tố xâm phạm quyền (quy định tại điều 77 Nghị định số

65/2023/NĐ-CP ngày 23/8/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Sở hữu trí tuệ về sở hữu công nghiệp, bảo vệ quyền sở hữu công nghiệp, quyền đối với giống cây trồng và quản lý nhà nước về sở hữu trí tuệ) đối với nhãn hiệu được bảo hộ cho các sản phẩm thuộc Nhóm 09 theo Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số 320389 của Công ty TNHH thời trang N.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 954/KL-HĐĐG ngày 29/3/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự tỉnh Đắk Lắk, kết luận: Tổng giá trị tài sản cần định giá tại thời điểm ngày 18/12/2023 và tháng 3/2024 là 265.160.000 đồng, trong đó 506 cái mũ bảo hiểm có in hình ảnh và chữ “NÓN SON” có tổng giá trị 244.160.000 đồng và 502 cái mũ bảo hiểm không in ký hiệu, nhãn hiệu có tổng giá trị 21.000.000 đồng.

Tại bản Cáo trạng số 261/CT-VKS-HS ngày 21 tháng 8 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố B truy tố bị cáo Lê Sĩ Đ về tội “Xâm phạm quyền sở hữu công nghiệp” quy định tại khoản 1 Điều 226 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng với biên bản bắt quả tang, cũng như lời trình bày của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà N xác định bản thân bà là người đứng tên hộ kinh doanh và cho Đ mượn tài khoản Ngân hàng để giao dịch mua bán mũ bảo hiểm. Bà N biết Đ kinh doanh mua bán mũ bảo hiểm nhưng không biết các mũ bảo hiểm bị cáo mua là sản phẩm giả nhãn hiệu, bà N cũng không tham gia giúp sức cho bị cáo Đ thực hiện việc mua bán mũ bảo hiểm giả cũng như các hành vi vi phạm pháp luật khác. Việc ông Đ dùng tài khoản của bà để chuyển tiền mua bán hàng hóa bà không biết.

Kiểm sát viên thực hành quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Qua phân tích, đánh giá tính chất, mức độ do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra, đồng thời đề cập các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố: Bị cáo Lê Sĩ Đ phạm tội “*Xâm phạm quyền sở hữu công nghiệp*”.

Áp dụng khoản 1 Điều 226; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 36 Bộ luật hình sự:

Xử phạt: Bị cáo **Lê Sĩ Đ** mức án từ 06 tháng đến 09 tháng cải tạo không giam giữ và phạt bổ sung số tiền từ 20.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng.

-Về phần xử lý vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu hủy đối với tổng số 498 cái mũ bảo hiểm, nhãn hiệu N, được niêm phong trong 08 thùng giấy carton, được dán giấy niêm phong có chữ ký của ông Đặng Văn T, Lê Sĩ Đ, đóng dấu đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đắk Lắk, còn lại sau giám định là sản phẩm mũ bảo hiểm giả mạo nhãn hiệu “Nón Sơn”.

Đề nghị tịch thu sung Ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Iphone 13 Pro Max, mặt sau và màn hình của điện thoại bị bể thành nhiều mảnh, không gắn sim bên trong, được niêm phong trong 01 bì thư màu trắng, có chữ ký của Lê Sĩ Đ, Phan Phước T, Nguyễn Đức N và đóng dấu đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố B; 01 cây đèn livestream, màu đen trắng, dài 1,2m, có gắn giá đỡ điện thoại di động và đèn màu trắng, đường kính 23cm là công cụ bị cáo Đ thực hiện phạm tội.

Đối với 297 mũ bảo hiểm cho người đi mô tô, xe máy không có nhãn hiệu và 205 mũ bảo hiểm không dành cho người đi mô tô, xe máy (mũ thời trang) không có nhãn hiệu. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố B đã chuyển đến Công an thành phố B để ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Lê Sĩ Đ về hành vi kinh doanh hàng hóa không rõ nguồn gốc xuất xứ.

-Về phần dân sự của vụ án: Công ty trách nhiệm hữu hạn thời trang N không yêu cầu bị cáo Lê Sĩ Đ bồi thường gì nên không đề cập giải quyết.

Bị cáo không tranh luận gì thêm và nói lời nói sau cùng đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến gì và khiếu nại về hành vi của những người tiến hành tố tụng, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng.

[2] Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa cơ bản phù hợp với tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Qua đó có đủ căn cứ kết luận: Do ý thức coi thường pháp luật, các quy định về quản lý trật tự quản lý kinh tế nên từ tháng 3/2023 đến tháng 12/2023 tại thành phố B, Lê Sĩ Đ đã đặt mua mũ bảo hiểm giả mạo nhãn hiệu “Nón Sơn” của Công ty trách nhiệm hữu hạn T, ở địa chỉ: 199 đường H, p6, Q3, thành phố Hồ Chí Minh (là sản phẩm được bảo hộ theo đăng ký quốc tế nhãn hiệu tại Việt Nam), gồm: 506 mũ bảo hiểm giả mạo nhãn hiệu “Nón Sơn”, trị giá 244.160.000 đồng để bán lại cho khách hàng, nhằm thu lợi bất chính thì bị Phòng cảnh sát kinh tế, Công an tỉnh Đắk Lắk phát hiện xử lý.

Như vậy đã có đủ cơ sở pháp lý để kết luận hành vi của bị cáo Lê Sĩ Đ đã phạm tội: “Xâm phạm quyền sở hữu công nghiệp”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 226 của Bộ luật hình sự.

Điều 226 Bộ luật Hình sự quy định:

“1. Người nào cố ý xâm phạm quyền sở hữu công nghiệp đối với nhãn hiệu hoặc chỉ dẫn địa lý đang được bảo hộ tại Việt Nam, thu lợi bất chính từ 100.000.000 đồng đến dưới 300.000.000 đồng hoặc gây thiệt hại cho chủ sở hữu nhãn hiệu hoặc chỉ dẫn địa lý từ 200.000.000 đồng đến dưới 500.000.000 đồng hoặc hàng hóa vi phạm trị giá từ 200.000.000 đồng đến dưới 500.000.000 đồng, thì bị phạt tiền từ 50.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng hoặc phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm”.

[3] Xét tính chất, mức độ do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo có đủ năng lực hành vi để nhận thức được nhãn hiệu thời trang Nón Sơn được cấp chứng nhận đăng ký nhãn hiệu tại Việt Nam. Mặc dù không được sự đồng ý của chủ sở hữu nhãn hiệu hoặc là người được chủ sở hữu nhãn Nón Sơn chuyển quyền sử dụng nhưng vì mục đích thu lợi bất chính bị cáo đã cố ý trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu công nghiệp của người khác được pháp luật bảo hộ, xâm phạm trật tự quản lý của Nhà nước trong lĩnh vực bảo hộ quyền sở hữu công nghiệp, ảnh hưởng xấu đến nền kinh tế quốc dân và môi trường kinh doanh, gây thiệt hại cho lợi ích của Nhà nước, lợi ích hợp pháp của tổ chức và của công dân. Vì vậy cần xử lý bị cáo một mức án tương xứng với tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo gây ra nhằm cải tạo, giáo dục và răn đe, phòng ngừa loại tội phạm này.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên cần áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật Nhà nước ta.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[6] Về các biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Về phần xử lý vật chứng: Cần tịch thu tiêu hủy tổng số 498 cái mũ bảo hiểm, nhãn hiệu NÓN SƠN, được niêm phong trong 08 thùng giấy carton, được dán giấy niêm phong có chữ ký của ông Đặng Văn T, Lê Sĩ Đ, đóng dấu đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đắk Lắk, còn lại sau giám định là sản phẩm mũ bảo hiểm giả mạo nhãn hiệu “Nón Sơn”.

Cần tịch thu sung Ngân sách Nhà nước đối với 01 điện thoại di động hiệu Iphone 13 Pro Max, mặt sau và màn hình của điện thoại bị bể thành nhiều mảnh, không gắn sim bên trong, được niêm phong trong 01 bì thư màu trắng, có chữ ký của Lê Sĩ Đ, Phan Phước T, Nguyễn Đức N và đóng dấu đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố B; 01 cây đèn livestream, màu đen trắng, dài

1,2m, có gắn giá đỡ điện thoại di động và đèn màu trắng, đường kính 23cm là công cụ bị cáo Đ thực hiện phạm tội.

Đối với 297 mũ bảo hiểm cho người đi mô tô, xe máy không có nhãn hiệu và 205 mũ bảo hiểm không dành cho người đi mô tô, xe máy (mũ thời trang) không có nhãn hiệu. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố B đã chuyển đến Công an thành phố B đề ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Lê Sĩ Đ về hành vi kinh doanh hàng hóa không rõ nguồn gốc xuất xứ là phù hợp nên cần chấp nhận.

-Về phân trách nhiệm dân sự: Công ty trách nhiệm hữu hạn T không yêu cầu bị cáo Lê Sĩ Đ bồi thường gì nên Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

Ngoài ra: Đối với bà Phạm Phan Yến N (vợ của bị cáo Đ) là người đứng tên hộ kinh doanh Phạm Phan Yến N và cho bị cáo Đ mượn tài khoản Ngân hàng số 1014107931 để giao dịch mua bán mũ bảo hiểm. Quá trình điều tra xác định, bà N biết bị cáo Đ có kinh doanh mua bán mũ bảo hiểm nhưng không biết các mũ bảo hiểm Đ mua bán là sản phẩm giả nhãn hiệu “Nón Sơn”, không tham gia giúp sức cho bị cáo Đ thực hiện việc mua bán mũ bảo hiểm giả nhãn hiệu “Nón Sơn” nên không đồng phạm với bị cáo Đ về tội xâm phạm quyền sở hữu công nghiệp quy định tại khoản 1 Điều 226 Bộ Luật hình sự. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố B không đề cập xử lý đối với bà N là phù hợp nên cần chấp nhận.

Đối với căn nhà kho tại địa chỉ: Số 23 đường H, t2, xã C, thành phố B, là nơi bị cáo Đ sử dụng để cất giữ và buôn bán mũ bảo hiểm giả mạo nhãn hiệu “NÓN SƠN”. Quá trình điều tra xác định, căn nhà và đất trên là tài sản của bà Phan Thị Kim L và ông Phạm Văn S (bố, mẹ vợ của Đ) cho bị cáo Đ mượn làm nơi kinh doanh. Việc bị cáo Đ sử dụng tài sản trên để cất giữ và buôn bán mũ bảo hiểm thì bà L, ông S có biết nhưng bà L, ông S không biết các mũ bảo hiểm do Đ cất giữ và mua bán là sản phẩm giả mạo nhãn hiệu “NÓN SƠN” nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố B không đề cập xử lý đối với bà L và căn nhà kho trên, là phù hợp nên cần chấp nhận.

Đối với bà Phạm Thị Hoài B, trú tại: 427/4 đường Q, phường T, thành phố B là người có hành vi bán mũ bảo hiểm giả mạo nhãn hiệu “NÓN SƠN” cho bị cáo Đ. Hiện Phạm Thị Hoài B đã bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đắk Lắk khởi tố bằng một vụ án án nên không đề cập xử lý trong vụ án này là phù hợp nên cần chấp nhận.

Đối với hành vi mua bán các sản phẩm mũ bảo hiểm giả mạo nhãn hiệu “NÓN SƠN” của bị cáo Đ trước đó. Quá trình điều tra xác định, những lần trước đây của bị cáo Đ, quá trình giao dịch mua bán bị cáo Đ không ghi chép sổ sách, không nhớ đã mua, bán bao nhiêu sản phẩm giả mạo nhãn hiệu “NÓN SƠN”, đặc điểm, số lượng hàng hoá cụ thể đã mua, bán như thế nào, không xác định được số tiền thu lợi bất chính và người đã mua, bán mũ bảo hiểm giả mạo nhãn hiệu “NÓN SƠN” với bị cáo Đ nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố B tách ra khỏi vụ án tiếp tục xác minh, làm rõ xử lý sau, là phù hợp nên cần chấp nhận.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 226 Bộ luật hình sự:

Tuyên bố: Bị cáo Lê Sĩ Đ phạm tội “Xâm phạm quyền sở hữu công nghiệp”.

Áp dụng khoản 1, khoản 3 Điều 226; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 36 Bộ luật hình sự:

Xử phạt: Bị cáo **Lê Sĩ Đ** 09 (chín) tháng cải tạo không giam giữ.

Giao bị cáo Lê Sĩ Đ cho Ủy ban nhân dân xã C, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk giám sát và giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ. Thời hạn chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ tính từ ngày Ủy ban nhân dân xã C, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk nhận được Quyết định thi hành án và bản sao Bản án. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát giáo dục bị cáo.

Về hình phạt bổ sung: Phạt bị cáo Lê Sĩ Đ số tiền 20.000.000 đồng (Hai mươi triệu đồng) để sung Ngân sách Nhà nước.

* Các biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Về phần xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 498 cái mũ bảo hiểm, nhãn hiệu NÓN SƠN, được niêm phong trong 08 thùng giấy carton, được dán giấy niêm phong có chữ ký của ông Đặng Văn T, Lê Sĩ Đ, đóng dấu đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đắk Lắk, còn lại sau giám định là sản phẩm mũ bảo hiểm giả mạo nhãn hiệu “Nón Sơn”.

Tịch thu sung Ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Iphone 13 Pro Max, mặt sau và màn hình của điện thoại bị bể thành nhiều mảnh, không gắn sim bên trong, được niêm phong trong 01 bì thư màu trắng, có chữ ký của Lê Sĩ Đ, Phan Phước T, Nguyễn Đức N và đóng dấu đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố B; 01 cây đèn livestream, màu đen trắng, dài 1,2m, có gắn giá đỡ điện thoại di động và đèn màu trắng, đường kính 23cm là công cụ bị cáo Đ thực hiện phạm tội.

Đối với 297 mũ bảo hiểm cho người đi mô tô, xe máy không có nhãn hiệu và 205 mũ bảo hiểm không dành cho người đi mô tô, xe máy (mũ thời trang) không có nhãn hiệu. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố B đã chuyển

đến Công an thành phố B để ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Lê Sĩ Đ về hành vi kinh doanh hàng hóa không rõ nguồn gốc xuất xứ.

-Về phần trách nhiệm dân sự: Công ty trách nhiệm hữu hạn T không yêu cầu bị cáo Lê Sĩ Đ bồi thường gì nên không đề cập giải quyết.

(Vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố B và Chi cục thi hành án thành phố B ngày 05/9/2024).

Về án phí: Áp dụng Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Lê Sĩ Đ phải chịu 200.000đồng *(Hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ khi tuyên án. Đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:

- Vụ Giám đốc kiểm tra I-TANDTC;
- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND tp. B;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk;
- CQCSĐT Công tp. B;
- CCTHADS tp. B;
- Sở tư pháp, bị cáo, đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Nguyễn Thị Thanh

